

Số: *511* /UBND-VP

Móng Cái, ngày *03* tháng *03* năm 2023

V/v thực hiện quy định liên quan
đến bỏ Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy

Kính gửi:

- Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị;
- Chủ tịch UBND các xã, phường.

Đề đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho tổ chức, công dân trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) sau khi Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy không còn giá trị sử dụng từ ngày 01/01/2023; thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại công văn số 371/UBND-XD6 ngày 27/02/2023 “về việc thực hiện quy định liên quan đến bỏ Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy”, Chủ tịch UBND Thành phố có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, phường: Chỉ đạo và quán triệt 100% cán bộ tiếp dân khai thác, sử dụng thông tin về cư trú để giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công theo quy định tại Điều 14, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ, cụ thể như sau:

- Cơ quan có thẩm quyền, cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân được giao trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phải khai thác, sử dụng thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

- Thông tin về cư trú của công dân tại thời điểm làm thủ tục hành chính được cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính ghi nhận và lưu giữ trong hồ sơ thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh.

Việc khai thác, sử dụng thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được thực hiện bằng một trong các phương thức sau:

+ Tra cứu, khai thác thông tin cá nhân qua chức năng của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh đã được kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia;

+ Tra cứu thông tin cá nhân thông qua tài khoản định danh điện tử của công dân được hiển thị trong ứng dụng VNeID;

+ Sử dụng thiết bị đầu đọc đã được kết nối trực tuyến với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bao gồm thiết bị đọc mã QRCode hoặc thiết bị đọc chip trên thẻ Căn cước công dân gắn chip;

+ Các phương thức khai thác khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

- Trường hợp không thể khai thác được thông tin cư trú của công dân theo các phương thức nêu tại khoản 2 Điều này, cơ quan có thẩm quyền, cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân được giao trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công có thể yêu cầu công dân nộp bản sao hoặc xuất trình một trong các giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú.

Việc yêu cầu công dân nộp bản sao hoặc xuất trình giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú được nêu cụ thể trong quyết định công bố thủ tục hành chính của bộ, cơ quan, địa phương hoặc các văn bản thông báo dịch vụ của cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ.

- Các loại giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú bao gồm: Thẻ Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, Giấy xác nhận thông tin về cư trú, Giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

2. Giao Trung tâm Hành chính công, Trung tâm Truyền thông và Văn hoá, UBND các xã, phường:

- Tổ chức tuyên truyền đến toàn bộ người dân, niêm yết, công khai tài liệu tuyên truyền tại Bộ phận tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để người dân biết việc không yêu cầu cung cấp giấy tờ xác nhận thông tin về cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công.

- Chủ trì, phối hợp với lực lượng Công an bố trí cán bộ hướng dẫn người dân cài đặt ứng dụng VneID mức 1 để sử dụng thực hiện tra cứu dịch vụ công; trong đó:

+ Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 cấp xã chịu trách nhiệm tổ chức tuyên truyền tại địa phương;

+ Trung tâm Truyền thông và Văn hoá Thành phố thực hiện tuyên truyền trên các nền tảng truyền thông hiện có, các trang mạng xã hội chính thống.

3. Giao Công an Thành phố

- Chỉ đạo, bố trí cán bộ hỗ trợ Trung tâm Hành chính công, UBND các xã, phường sử dụng các phương thức khai thác thông tin về cư trú của công dân theo quy định tại Điều 14, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ liên quan đến việc nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;

- Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hoá - Thông tin và các cơ quan, đơn vị liên quan bám sát chỉ đạo của tỉnh để tham mưu cho UBND Thành phố: (1)-Thiết lập đường dây nóng của Tổ công tác Đề án 06 Thành phố để tiếp nhận, giải quyết, xử lý các khó khăn, vướng mắc của công dân; (2)-Tổ chức thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh việc triển khai, thực hiện, xử lý cán bộ thực hiện không đúng quy định.

Chủ tịch UBND Thành phố yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường, các cá nhân có liên quan trên địa bàn Thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (T/h);
- TT. Thành ủy, TT. HĐND TP (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND TP (C/đ);
- VP1, V5;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



Hồ Quang Huy

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *371* /UBND-XD6
V/v thực hiện quy định liên quan đến bỏ
Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy

Quảng Ninh, ngày *27* tháng 02 năm 2023

Kính gửi:

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành;
- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Tổ Công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử (viết tắt là Đề án 06) có Văn bản số 874/TCTTKĐA ngày 20/02/2023 về việc đôn đốc thực hiện quy định liên quan đến bỏ Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy (sao gửi kèm); về nội dung này, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo, triển khai một số nội dung sau:

1. Chỉ đạo và quán triệt 100% cán bộ tiếp dân buộc phải sử dụng các phương thức khai thác thông tin về cư trú của công dân theo quy định tại Điều 14, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công đã có hiệu lực khi thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công tuyệt đối không được sử dụng và yêu cầu người dân xuất trình Giấy xác nhận thông tin về cư trú.

2. Tổ chức tuyên truyền đến toàn bộ người dân, dán tài liệu tuyên truyền công khai tại bộ phận tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để người dân biết việc không yêu cầu cung cấp giấy tờ xác nhận thông tin về cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công; bố trí cán bộ hướng dẫn người dân cài đặt ứng dụng VneID mức 1 để sử dụng thực hiện tra cứu dịch vụ công; trong đó: Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 cấp xã chịu trách nhiệm tổ chức tuyên truyền tại địa phương, Trung tâm Truyền thông tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tuyên truyền trên các nền tảng hạ tầng truyền thông hiện có.

3. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan: (1) Thiết lập đường dây nóng của Tổ công tác Đề án 06 cấp tỉnh, cấp huyện nhằm tiếp nhận, giải quyết, xử lý các khó khăn, vướng mắc của công dân; (2) Tổ chức thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh việc triển khai, thực hiện, xử lý cán bộ thực hiện không đúng quy định./

Nơi nhận:

- Như trên (t/h);
- Q.CT, P2 UBND tỉnh (b/c);
- V0-3, TH, KSTT, PC;
- Lưu: VT, XD6.

N.05-CV02.12



Q. CHỦ TỊCH

Cao Tường Huy

TỔ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN
PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG DỮ LIỆU VỀ DÂN CƯ,
ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 874 /TCTTKĐA

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2023

V/v đơn đốc thực hiện quy định liên quan đến
bộ Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy

Kính gửi:

- Đồng chí Thủ trưởng các Bộ, Cơ quan ngang Bộ;
- Đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06.

Căn cứ quy định của Luật cư trú năm 2020¹, ngày 01/01/2023, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 21/12/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công đã có hiệu lực (sau đây viết tắt là Nghị định 104/CP); căn cứ kết quả triển khai thực hiện Đề án 06/CP, tính đến nay đã có 59/63 địa phương (04 địa phương đang hoàn thiện để kết nối, chia sẻ: Gia Lai, Phú Yên, Thanh Hóa, Bắc Kạn) kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư phục vụ hiệu quả việc khai thác, chia sẻ thông tin thực hiện các thủ tục hành chính của công dân².

Tuy nhiên, qua kiểm tra, khảo sát trực tiếp³ và phản ánh của một số Cơ quan báo chí việc thực hiện quy định của Nghị định 104/CP tại bộ phận 01 cửa tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của các địa phương cho thấy phần lớn các đơn vị *có thẩm quyền, chức năng tra cứu thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nhưng không thực hiện*, vẫn yêu cầu công dân cung cấp Giấy xác nhận thông tin về cư trú (CT07) khi thực hiện thủ tục hành chính và các giao dịch. Việc này gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu cho công dân, bức xúc trong dư luận xã hội, **vi phạm quy định pháp luật** và gây "mất niềm tin" của người dân đối với công cuộc cải cách thủ tục hành chính của Chính phủ.

Để bảo đảm thực hiện thống nhất, hiệu quả, đúng các quy định tại Nghị định số 104/CP, Thư ký Tổ công tác Đề án 06/CP đề nghị đồng chí Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; đồng chí Thủ trưởng các Bộ, Cơ quan ngang Bộ quan tâm chỉ đạo một số nội dung như sau:

1. Chỉ đạo và quán triệt 100% cán bộ tiếp dân buộc phải sử dụng các phương thức khai thác thông tin về cư trú của công dân theo quy định tại Điều 14, Nghị

¹ Khoản 3, Điều 38 quy định "Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú đã được cấp vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú đến hết ngày 31/12/2022",

² Cán bộ thực hiện chức năng tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính của công dân đều tra cứu được thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư - *như quyền "Sổ hộ khẩu điện tử"* để kiểm tra, xác minh thông tin

³ Trong 03 ngày 02 - 04/01/2023, Bộ Công an đã phối hợp với Văn phòng Chính phủ kiểm tra, khảo sát tại 06 địa phương: TP Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, TP Hải Phòng, Bắc Giang, Điện Biên, Lạng Sơn với 14 bộ phận một cửa thuộc UBND 03 cấp tỉnh, huyện, xã.

định 104/CP khi thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công, tuyệt đối không được sử dụng và yêu cầu người dân xuất trình Giấy xác nhận thông tin về cư trú. Đối với 04 địa phương chưa kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được phép sử dụng Giấy xác nhận thông tin về cư trú trong trường hợp không thể khai thác thông tin cư trú của công dân theo các phương thức được quy định tại Điểm b, c, d, Khoản 2, Điều 14, Nghị định 104/CP.

2. Tổ chức tuyên truyền đến toàn bộ người dân⁴, dán tài liệu tuyên truyền công khai tại bộ phận tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để người dân biết việc không yêu cầu cung cấp giấy tờ xác nhận thông tin về cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công (có tài liệu tuyên truyền kèm theo); bố trí cán bộ hướng dẫn người dân cài đặt ứng dụng VNeID mức 1 để sử dụng thực hiện tra cứu dịch vụ công.

Thiết lập đường dây nóng của Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp nhận, giải quyết, xử lý các khó khăn, vướng mắc của công dân.

3. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh việc triển khai, thực hiện; xử lý kỷ luật đối với các cán bộ thực hiện không đúng quy định.

4. Đối với 04 địa phương còn lại khẩn trương hoàn thiện kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, để đảm bảo thực hiện Nghị định 104/CP, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và thống nhất triển khai toàn quốc.

5. Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ khẩn trương triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến thuộc lĩnh vực quản lý theo quy định của Nghị định 104/CP.

Thư ký Tổ công tác trao đổi và đề nghị đồng chí Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm phối hợp triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng Bộ Công an, Tổ trưởng Tổ công tác ĐA 06 (để báo cáo);
- Đ/c Nguyễn Duy Ngọc, Thứ trưởng Bộ Công an, Tổ phó thường trực Tổ công tác ĐA 06 (để báo cáo);
- Thành viên Tổ công tác Đề án 06 (để báo cáo);
- Tổ công tác Đề án 06 các địa phương;
- Lưu: VT, TCT (C06, TTDLDC).

THƯ KÝ TỔ CÔNG TÁC



**PHÓ CỤC TRƯỞNG
CỤC CANH SÁT QLHC VỀ TTXH
Đại tá Vũ Văn Tấn**

⁴ Giao đồng chí Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 cấp xã chịu trách nhiệm tổ chức tuyên truyền tại địa phương; cấp tỉnh, cấp huyện tổ chức hình thức tuyên truyền trên các đài Truyền hình của địa phương.